

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Căn cứ khoản 2 điều 29, khoản 2 Điều 39, khoản 7 điều 48, điều 212, điều 213 điều 396, điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 158/2019/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Mai L; sinh năm 1962

- Anh Phạm Phú Đ; sinh năm 1962

Cùng trú tại: số 22 T, phường T, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phạm Phú Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T ngày 09/4/1985 (Giấy chứng nhận kết hôn số 152). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra xung đột. Đến nay anh

chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 23 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo Đ xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phạm Phú Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là Phạm Thị Thanh Vân, sinh ngày 11/5/1985 và Phạm Phương Thảo, sinh ngày 10/12/1994.

Do hai con chung đã trên 18 tuổi, việc ở với ai do các cháu tự quyết định nên Tòa không xét.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0003143 ngày 10/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- UBND quận Hoàn Kiếm
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đ Quân